|  |  |
| --- | --- |
| Trường Tiểu học ……………………  Giáo viên: …………………………….  Lớp : 2….. | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn: Đạo đức – Tuần 24**  *Ngày …... tháng …….năm ……* |

|  |
| --- |
| **Chủ đề: Thể hiện cảm xúc bản thân**  **Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân (Tiết 1)** |

**I. MỤC TIÊU:** *Sau bài học, HS đạt được:*

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.

***­*-** Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.

**2. *Năng lực:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nhận ra được một số biểu hiện của cảm xúc tích cực và tiêu cực.

- Thể hiện được cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.

- Biết được vì sao phải thể hiện được cảm xúc tích cực.

**3. *Phẩm chất:***

Chủ động được cảm xúc tích cực và tiêu cực của bản thân.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. **Giáo viên:** Máy chiếu, máy tính, , Phiếu học tập.
2. **Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Khởi động**  *Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học.* | GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Yoga cười”  \*Cách chơi:  + Giáo viên mời học sinh cả lớp đứng lên, hai bạn quay mặt vào nhau cùng cười theo hiệu lệnh của giáo viên. Ví dụ: Cười to, cười nhỏ, cười tủm tỉm, cười sảng khoái  - Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi.  - Giáo viên nhận xét học sinh chơi.  - Giáo viên đặt câu hỏi để bắt đầu vào bài học:  + Em cảm thấy như thế nào sau khi tham gia trò chơi? | - Học sinh lắng nghe giáo viên hướng dẫn cahs chơi.  - Học sinh tham gia trò chơi: Học sinh quan sát và làm theo hiệu lệnh của giáo viên: Cười to, cười nhỏ, cười tủm tỉm, cười sảng khoái.  - Học sinh lắng nghe.  - Học sinh trả lời câu hỏi;  + Khi tham gia trò chơi em cảm thấy rất vui.... |
| 7’ | **2. Khám phá**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu cảm xúc của những người trong tranh.**  *Mục tiêu: HS nêu được cảm xúc tích cực, tiêu cực thể hiện qua thái độ, cử chỉ, nét mặt...* | GV chia lớp thành nhóm đôi, thực hiện các nhiệm vụ sau:  \*Nhiệm vụ 1: HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi :  a. Các nhân vật trong tranh đang có cảm xúc gì?  b. Dựa vào đâu em có suy nghĩ như vậy?  \*Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá hoạt động của bạn theo tiêu chí sau:  + Trả lời: to, rõ ràng.  + Nội dung: đầy đủ, hợp lí.  + Thái độ làm việc nhóm: Tập trung, nghiêm túc.  - Giáo viên quan sát học sinh thảo luận. Đặt câu hỏi gợi mở và hướng dẫn khi học sinh gặp khó khăn. Ví dụ:  + Trong mỗi bức tranh em thấy miệng, mắt của các bạn nhỏ thể hiện như thế nào?  + Theo em còn có thể dựa vào đâu để biết các nhân vật trong tranh đang vui, buồn hay khó chịu?  + Còn cách thể hiện niềm vui nào khác mà em biết. Em cảm thấy như thế nào khi vui? Vì sao?  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Giáo viên kết luận: Có rất nhiều cảm xúc khác nhau mà con người thể hiện trong cuộc sống hằng ngày. Đó có thể là cảm xúc tích cực, cũng có thể là cảm xúc tiêu cực. Chúng ta cần có suy nghĩ và hướng đến cảm xúc tích cực.  - Giáo viên nhận xét sự tham gia học tập của các nhóm và chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm.  - Học sinh quan sát tranh và trả lời câu hỏi.    - Học sinh thảo luận trả lời các câu hỏi theo gợi ý của giáo viên.  + Dựa vào từng bức tranh học sinh nói về cảm xúc của mỗi bạn.  + Có thể dựa vào miệng, mắt của mỗi bạn để biết được các bạn đang vui hoặc đang buồn.  + Khi có niềm vui em cũng có thể khoe với bạn bè hoặc những người thân trong gia đình. Em sẽ cảm thấy rất vui. Vì em đã chia sẻ niềm vui của mình cho người khác biết để cùng chia sẻ niềm vui với em.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm quan sát lắng nghe – nhận xét.  - Học sinh lắng nghe – ghi nhớ.  - Học sinh lắng nghe. |
| 6’ | **Hoạt động 2: Phân biệt cảm xúc tích cực và tiêu cực.**  *Mục tiêu: Học sinh phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.* | - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “ Thi hái quả”: Quan sát cây cảm xúc , thi hái quả có từ chỉ cảm xúc và đặt vào giỏ cảm xúc tích cực hoặc giỏ cảm xúc tiêu cực cho phù hợp. Đội nào làm nhanh và đúng nhất thì đội đó chiến thắng.  - Giáo viên chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 6 bạn. Niệm vụ mỗi đội là sẽ hái quả có từ chỉ cảm xúc đặt vào giỏ tương ứng.  - Học sinh thực hiện trò chơi.  - Giáo viên quan sát học sinh chơi.  - Giáo viên nhận xét – đánh giá.  - Giáo viên tổng hợp lại đáp án hợp lí:  + Giỏ cảm xúc tích cực có chứa các quả: Vui vẻ, yêu thương, hạnh phúc, phấn khởi ...  + Giỏ cảm xúc tiêu cực chứa các quả: tức giận, lo lắng, ghen tị, khó chịu, buồn bã, sợ hãi ...  - Giáo viên đưa thêm câu hỏi để học sinh trả lời:  + Em hãy cho biết còn những cảm xúc tích cực, tiêu cực nào khác em đã trải qua hoặc chứng kiến trong cuộc sống hằng ngày?  - Giáo viên nhận xét sự tham gia tích cực của mỗi nhóm. Khen thưởng nhóm thực hiện tốt động viên nhóm chưa làm tốt để các bạn tích cực cố gắng. | - Học sinh tham gia trò chơi “Thi hái quả”.  - Nhóm trưởng chọn thành viên tham gia trò chơi.  - Tham gia chơi.  - Học sinh lắng nghe.  - Học sinh trả lời câu hỏi. Nói về những cảm xúc tiêu cực và tích cực mình đã từng trả qua hoặc chúng kiến.  - Học sinh lắng nghe. |
| 7’ | **Hoạt động 3: Trao đổi về ích lợi của cảm xúc tích cực.**  *Mục tiêu: Học sinh nêu được ảnh hưởng, ích lợi của cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.* | - Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ:  \* Nhiệm vụ 1: Học sinh thảo luận và trả lời câu hỏi:  a. Cảm xúc tích cực mang lại lợi ích gì cho bản thân?  b. Cảm xúc tích cực mang lại lợi ích gì đối với người xung quanh?  \* Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá hoạt động của bạn theo các tiêu chí:  + Trình bày: to, rõ ràng.  + Nội dung: câu trả lời đầy đủ hợp lí.  + Thái độ làm việc: tập trung, nghiêm túc.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét.  - Giáo viên kết luận: cảm xúc tích cực có nhiều tác dụng khác nhau đối với bản thân mỗi người và người xung quanh.  + Lợi ích 1: Bản thân thấy khỏe mạnh hơn.  + Lợi ích 2: Bản thân cảm thấy thoải mái, làm việc hiện quả và học tập tốt hơn.  + Lợi ích 3: Được bạn bè tin yêu, quý mến.  + Lợi ích 4: Mọi người vui lây.  - Giáo viên đánh giá sự tham gia của học sinh vào hoạt động học tập. | - Học sinh thảo luận nhóm 4. Trả lời câu hỏi nhiệm vụ học tập.  a. Học sinh nói được lợi ích của cảm xúc tích cực cho bản thân.  b. Học sinh nêu được lợi ích mà cảm xúc tích cực đối với mọi người xung quanh.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm quan sát – lắng nghe – nhận xét.  - Học sinh lắng nghe – ghi nhớ. |
| 7’ | **Hoạt động 4: Thảo luận về những cách thể hiện cảm xúc tích cực.**  *Mục tiêu: Học sinh nêu được cách thể hiện cảm xúc tích cực.* | - Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 với phiếu học tập.  \* Nhiệm vụ 1: Trả lời câu hỏi trong phiếu: Tìm hiểu sự thể hiện cảm xúc tích cực qua nét mặt, cử chỉ, lời nói, hành động.  \* Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá hoạt động của bạn theo các tiêu chí:  + Trình bày: to, rõ ràng.  + Nội dung: câu trả lời đầy đủ hợp lí.  + Thái độ làm việc: tập trung, nghiêm túc.  - Các nhóm làm việc theo phiếu.  - Trình bày sản phẩm và trả lời các câu hỏi.  - Yêu cầu học sinh nhận xét.  - Giáo viên đánh giá sự tham gia của học sinh trong hoạt động này. Chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - Học sinh thảo luận làm việc theo nhóm 4 với phiếu học tập.  - Trả lời câu hỏi: - Có nhiều cách thể hiện cảm xúc tich cực ví dụ như:  + Nét mặt: cười ...  + Cử chỉ: Nhảy lên vui sướng ...  + Lời nói: Rất vui, rất thích ...  + Viết ra những lời đầy cảm xúc hạnh phúc, thích thú, phấn khởi ...  - Học sinh thảo luận nhóm.  - Trình bày kết quả thảo luận.  - Học sinh lắng nghe – nhận xét – đánh giá – bổ sung ý kiến.  Học sinh lắng nghe. |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò**  *Mục tiêu: Khái quát lại nội dung tiết học* | GV hỏi:  + Cảm xúc tích cực mang lại lợi ích gì?  GV nhận xét, đánh giá tiết học | 2-3 HS nêu  HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

**Tuần 25 : Tiết 2**

**BÀI 10: THỂ HIỆN CẢM XÚC BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực. Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.

- Hình thành , vận dụng được cảm xúc tích cực vào trong cuộc sông thực tiễn.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc hình thành những cảm xúc tích cực HS có cơ hội được phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp trong cuộc sống, học tập tốt hơn.

*b. Phẩm chất:ngoan ngoãn ,*chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

**-**SGK; SGV; vở BTĐĐ. Laptop; màn hình máy chiếu; …….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **ND các hoạt động dạy học** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **20’**  **7’**  **3’** | **A.Hoạt động khởi động**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  **B. Hoạt dộng thực hành luyện tập**  ***Mục tiêu:****HS thể hiện và nhận diện được các loại cảm xúc khác nhau , nêu được cách thức để nhận biết được các loại cảm xúc đó.*  ***Mục tiêu :*** *HS đưa ra được cách ứng xử phù hợp, thể hiện cảm xúc tích cực, phù hợp với các tình huống được đưa ra*    ***Mục tiêu****:HS nêu được cảm xúc của bản thân trong buổi học*  **C**.**Hoạt độngvận dụng**  ***Mục tiêu:****Vận dụng được kiến thức kĩ năng về cảm xúc tích cực vào thực tế cuộc sông*  **D.Củngcố- dặndò** | **\* Ôntập và khởi động:**  - GV tổchứccho HS xung phong lên bảng thể hiện biểu cảm nét mặt lời nói tỏ vẻ hạnh phúc ,vui vẻ…  ?/ Nêu tác dụng của cảm xúc tích cực đối với bản thân?  - GV kết hợp giới thiệu bài  **\* HĐ1 : Bạn nào thể hiện cảm xúc tích cực , bạn nào thể hiện cảm xúc tiêu cực :**  *Cách tiến hành :*  - GV tổ chức trò chơi toàn lớp học :  + GV mời lần lượt từng HS lên bục giảng bốc thăm tờ giấy chỉ cảm xúc đã được GV chuẩn bị sẵn. HS sẽ dùng ngôn ngữ cơ thể, nét mặt để diễn đạt lại cảm xúc để cả lớp đoán.  - GV mời HS đoán cảm xúc dựa trên sự thể hiện của bạn và giải thích vì sao lại có dự đoán như vậy.  - GV nhận xét sự tham gia hoạt động học tập của HS trong hoạt động này.  ***HĐ2:Đóng vai***  *Cách tiến hành* : GV YC HS quan sát tranh và nêu YC , nội dung tình huống.  - GV giao nhiệm vụ cho HS:  \*/Nhiệm vụ 1 : Thảo luận nhóm 4 và đóng vai xử lí một tình huống được đưa ra.  \*/Nhiệm vụ 2 : Đánh giá , nhận xét hoạt động của bạn theo tiêu chí :  + Phương án xử lí : hợp lí  + Đóng vai : sinh động hấp dẫn  + Thái độ làm việc nhóm : Tập trung , nghiêm túc.  - GV quan sát , hỗ trợ đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.  - GV mời HS nhận xét , góp ý bổ sung.  - GV chia sẻ ý kiến , suy nghĩ của mình với mỗi phương án mà các nhóm đưa ra, gợi ý thêm các phương án khác hợp lý . VD :  + Tình huống 1 : Bạn nhỏ nhận được thư của bố đang công tác nơi xa. Bạn nhỏ nên viết thư hồi đáp.  + Tình huống 2 : Bạn nhỏ nhận được một món quà như mong muốn từ ông già Nô-en. Bạn nhỏ có thể nhảy lên nói to rằng : “Đây là món quà em đang mơ ước . Thật là tuyệt vời!”.  -GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này  **\* *HĐ3:Liên hệ***  *Cách tiến hành :*  - GV YC HS trao đổi theo nhóm đôi nói về cảm xúc của mình trong giờ học.  - YC HS chia sẻ lại trước lớp về cảm xúc của mình.  - GV khuyến khích HS duy trì những cảm xúc tích cực trong giờ học để học tập hiệu quả hơn.  *Cách tiến hành :*  - GV YCHS viết về kỉ niệm vui và cách thức em thể hiện cảm xúc đó.  - YCHS trình bày bài viết của mình.  - GV khai thác nội dung, bài viết của học sinh.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này  -GV nêu câu hỏi : Em học được điều gì khi học bài này ?  - GV tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV YC HS đọc lời khuyên cuối bài học.  - GV nhận xét đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen những HS tích cực, nhắc nhở động viên những HS còn nhút nhát, chưa tích cực. | - HS xung phong lên bảng thể hiện biểu cảm nét mặt lời nói tỏ vẻ hạnh phúc ,  *- HS trả lời*  -HS lên bục giảng bốc thăm tờ giấy chỉ cảm xúc và dùng ngôn ngữ cơ thể, nét mặt để diễn đạt lại cảm xúc để cả lớp đoán.  -HS đoán cảm xúc dựa trên sự thể hiện của bạn và giải thích vì sao lại có dự đoán như vậy.  HS quan sát tranh và nêu YC , nội dung tình huống.  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.  - HS trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra.  - HS nhận xét , góp ý bổ sung.   * *HS lắng nghe*   -HS trao đổi theo nhóm đôi nói về cảm xúc của mình trong giờ học.  - HS chia sẻ lại trước lớp về cảm xúc của mình.  - HS thực hiện YC GV đưa ra  - HS trình bày bài viết của mình.   * HS trả lời * HS lắng nghe * HS đọc lời khuyên cuối bài học. |